ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NA RÌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 298 /KH-UBND	*Na Rì, ngày 12 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Na Rì

Thực hiện Kế hoạch số 21-KH/BCĐ ngày 28/7/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 153-KH/ĐU ngày 17/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số"; Văn bản số 10850/UBND-KGVX ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 153-KH/ĐU ngày 17/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Na Rì ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được giao cho UBND xã tại Kế hoạch số 21-KH/BCĐ ngày 28/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh và Kế hoạch số 153-KH/ĐU ngày 17/8/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh; tiếp tục triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" (sau đây viết tắt là Phong trào) trên địa bàn xã theo hướng thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

- Nâng cao năng lực sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trên môi trường số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh và Nhân dân trên địa bàn; gắn kết quả phổ cập kỹ năng số với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính và chuyển đổi số của địa phương.

- Đổi mới phương thức triển khai theo mục tiêu, sản phẩm và kết quả cụ thể; chuyển từ theo dõi bằng báo cáo thủ công sang theo dõi, đánh giá trên cơ sở dữ liệu và minh chứng số.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và của Đảng ủy xã; gắn việc triển khai Phong trào với các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã; khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thời gian qua.

- Nội dung triển khai phải rõ đối tượng, rõ nhiệm vụ, rõ tiến độ, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm; tập trung vào hoạt động phổ cập kỹ năng số thực chất, phù hợp nhu cầu của từng nhóm đối tượng, tránh hình thức, chạy theo thành tích.

- Kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số phải được đánh giá, xác nhận và cập

nhật trên các nền tảng, cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình triển khai Phong trào.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Gắn Phong trào với nhiệm vụ chính trị và chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn xác định nội dung triển khai cụ thể, bảo đảm Phong trào góp phần trực tiếp nâng cao nhận thức, kỹ năng số, thay đổi thói quen làm việc và sử dụng dịch vụ số của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Việc triển khai Phong trào bám sát mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo và Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 14/7/2025 của Đảng ủy xã Na Rì về việc triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Na Rì; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND xã Na Rì về việc triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Na Rì năm 2026.

2. Tập trung triển khai Phong trào thực chất, hiệu quả

Các cơ quan, đơn vị xác định rõ nội dung, đối tượng, hình thức, chỉ tiêu, kết quả đầu ra và trách nhiệm trong triển khai Phong trào; tập trung vào các nhiệm vụ thiết thực, có khả năng đo lường, đánh giá kết quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế. Chú trọng gắn việc phổ cập kỹ năng số với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

3. Tập trung phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, mang lại lợi ích thiết thực

Nội dung phổ cập tập trung vào kỹ năng thực hành, gồm: sử dụng điện thoại thông minh an toàn; đăng nhập và học tập trên nền tảng "Bình dân học vụ số" tại địa chỉ https://binhdanhocvuso.gov.vn; sử dụng ứng dụng VNeID và các tiện ích được tích hợp; nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; tra cứu thông tin chính thống; sử dụng các nền tảng số phục vụ giáo dục, y tế, bảo hiểm, lao động, việc làm, sản xuất, kinh doanh phù hợp với từng nhóm đối tượng; nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến; bảo vệ dữ liệu cá nhân; ứng xử văn minh trên mạng xã hội; bước đầu tiếp cận, sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo một cách an toàn, có trách nhiệm trong học tập, lao động và công việc.

Kết quả triển khai Phong trào được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tần suất và hiệu quả sử dụng dịch vụ số của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

4. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu

Việc triển khai Phong trào gắn với khai thác hiệu quả nền tảng "Bình dân học vụ số", ứng dụng VNeID, Bộ Chỉ số do Trung ương xây dựng, các hệ thống thông tin của tỉnh và các nền tảng số liên quan để quản lý, thống kê và xác nhận kết quả; từng bước giảm chế độ báo cáo thủ công, tăng cường minh chứng số, dữ liệu số, tạo cơ sở so sánh, đánh giá hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao

- Rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND xã; chủ động xây dựng nội dung cụ thể và tổ chức triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền và trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian và rõ kết quả; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; phát huy hiệu quả các nguồn lực, lồng ghép Phong trào với các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số đang triển khai trên địa bàn.

- Bảo đảm việc triển khai thiết thực, đồng bộ, đúng tiến độ, an toàn thông tin và không hình thức; định kỳ báo cáo kết quả về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Triển khai Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào

- Sau khi Trung ương ban hành Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào và có hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện; cập nhật đầy đủ dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện theo hướng dẫn, bảo đảm phản ánh khách quan, chính xác, thực chất kết quả triển khai tại từng cơ quan, đơn vị.

- Ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất từ nền tảng số làm minh chứng; không sử dụng số liệu chưa được kiểm chứng hoặc không có dữ liệu đối chiếu.

- Phân công đầu mối theo dõi, cập nhật dữ liệu tại từng cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục để bảo đảm việc cập nhật được thực hiện thường xuyên, thống nhất.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

- Thường xuyên tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào tại cơ quan, đơn vị. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc khai thác nền tảng "Bình dân học vụ số", tổ chức phổ cập kỹ năng số tại cơ sở, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, việc đánh giá, xác nhận kết quả và cập nhật dữ liệu, minh chứng theo Bộ Chỉ số.

- Kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, hạn chế để có giải pháp tháo gỡ, chấn chỉnh, bảo đảm việc triển khai Phong trào thực chất, hiệu quả.

- Sử dụng kết quả kiểm tra, giám sát làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong triển khai Phong trào; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, sáng tạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, khẩn trương tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng trong quá trình thực hiện Phong trào; kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì tham mưu cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu, tiêu chí và Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào sau khi Trung ương ban hành và có hướng dẫn của tỉnh; tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ cập, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc xã; trọng tâm là kỹ năng sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, khai thác dữ liệu và sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm trong công việc.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai nội dung giáo dục kỹ năng số, huy động giáo viên, học sinh tham gia hoạt động phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng.

- Cung cấp nội dung, tài liệu tuyên truyền về Phong trào; lồng ghép việc thực hiện Phong trào vào các kế hoạch, đề án về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Phòng chủ trì tham mưu.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội, chủ động cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu, minh chứng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và tính chính xác của kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý.

- Định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo Đảng ủy xã, UBND tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật, đường truyền, hệ thống thiết bị phục vụ tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn, phổ cập kỹ năng số của xã.

- Bảo đảm vận hành thông suốt các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chỉ đạo, điều hành; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc trích xuất số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.

3. Phòng Kinh tế xã: Phối hợp phổ cập kỹ năng số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, trọng tâm là thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử và các nền tảng số

phục vụ sản xuất, kinh doanh.

4. Công an xã

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID và các tiện ích được tích hợp; gắn triển khai Phong trào với thực hiện Đề án 06 trên địa bàn.

- Chủ trì bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình triển khai Phong trào; hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Trạm Y tế xã: Hướng dẫn Nhân dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, thẻ bảo hiểm y tế trên ứng dụng VNeID, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến và các nền tảng số trong lĩnh vực y tế; phối hợp phổ cập kỹ năng số cho người cao tuổi gắn với nội dung chăm sóc sức khỏe.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Hỗ trợ, hướng dẫn Nhân dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và khai thác các tiện ích số tại Trung tâm; cung cấp số liệu về hồ sơ trực tuyến phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: Chủ trì đăng tải, phát sóng nội dung tuyên truyền về Phong trào trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử xã và các hình thức phù hợp khác; ưu tiên các nội dung hướng dẫn thực hành kỹ năng số ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thao tác.

8. Các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng: Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người"; tập trung hướng dẫn người cao tuổi, lao động phổ thông, người có hoàn cảnh khó khăn sử dụng thiết bị thông minh và các dịch vụ số thiết yếu.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia học tập trên nền tảng "Bình dân học vụ số"; lồng ghép nội dung phổ cập kỹ năng số vào sinh hoạt chuyên đề của tổ chức mình; cử hội viên có hiểu biết về công nghệ tham gia hướng dẫn Nhân dân tại cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Na Rì, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NA RÌ T.THÁI NGUYÊN

Nông Thị Anh Thơ